TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BC** **TỈNH BD**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày: 13/02/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BC, TỈNH BD

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn S.

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

- Bà Nguyễn Thị T;

- Ông Nguyễn Trọng Q.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc T – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh BD.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh BD tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Q – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã BC, tỉnh BD mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/HSST ngày 30 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/HSST-QĐ ngày 31/01/2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982 tại Bình Phước; hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh BP; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 00/12; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1951; vợ Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1982 ; gia đình bị cáo có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất là bị cáo. Bị cáo có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự : Không

Nhân Thân: Ngày 21/02/2012, Nguyễn Văn Th bị Tòa án nhân dân tỉnh BL xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/04/2013. Án phí đã chấp hành xong ngày 17/04/2012.

Ngày 31/10/2019, Bị cáo Nguyễn Văn Th bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, sau chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã BC cho đến nay.

2. Cù Tiến Đ, sinh năm 1997, tại HT; hộ khẩu thường trú: Thôn TS, xã HL, huyện LH, tỉnh H; chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cù Huy Ng, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1971; gia đình bị cáo có 03 chị em lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không

Tiền sự:

Ngày 03/10/2017 bị Công an huyện LH, tỉnh H xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác, đã chấp hành xong ngày 16/11/2018.

Ngày 30/08/2019, Cù Tiến Đ bị Công an phường CPH, thị xã BC, tỉnh BD xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 14/9/2019.

Ngày 31/10/2019, bị cáo Cù Tiến Đ bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, sau chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã BC cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ Á N:

Trên cơ sở nội dung, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/10/2019, Nguyễn Văn Th đang ở nhà tại tổ 3, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh BP thì nhận được điện thoại của đối tượng tên Toàn (không rõ nhân thân lại lịch) nói vừa lấy trộm được xe mô tô hiệu Vision và hỏi T có mua không. T hỏi bán xe giá bao nhiêu, thì T nói 7.000.000 đồng và kêu T đến xem xe T sẽ bớt giá, T đồng ý. T kêu T khi đi đem theo 01 biển số xe mô tô để gắn vào xe Vision mà T đã lấy trộm nhằm tránh bị phát hiện và hẹn T 07 giờ sáng ngày 30/10/2019 đến khu vực ngã ba đèn xanh, đỏ đoạn đường Quốc lộ 13 giao cắt đường với TC3 thuộc khu phố 03, phường MP, thị xã BC, tỉnh BD sẽ có người đón dẫn đi mua xe. Khoảng 05 giờ ngày 31/10/2019, T mang theo 01 cặp màu đen, bên trong có 01 biển số mô tô 93B1-286.74 rồi đi bộ ra Quốc lộ 13 đón xe khách đến thị xã BC.

Mặt khác, lúc 04 giờ 23 phút ngày 31/10/2019, T gọi điện thoại cho Cù Tiến Đ nhờ đến ngã ba đoạn đường TC3 giao cắt Quốc lộ 13 đón T chở đi xem mua xe mô tô hiệu Vision mà T lấy trộm được để ở hành lang trước cửa phòng trọ của Mai Trọng T, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: Thôn ĐT, xã HL, huyện LH, tỉnh H thuộc nhà trọ NNtại ấp TL, xã AD9, thị xã BC. Đ đồng ý và mượn xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đen biển số 86B2-156.46 của Phan Văn H, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: thôn TS, xã HL, huyện LH, tỉnh H điều khiển đến khu vực ngã ba đèn xanh, đỏ đường Quốc lộ 13 giao nhau với đường TC3 để đón T nhưng T chưa đến. Đ điều khiển xe chạy đến nhà trọ NN để xem xe trước. Khi đến nơi, Đ thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen không biển số, số khung 5805EY838098, số máy JF58E0838150 dựng ở hành lang phía trước Phòng số 03 cạnh Phòng số 04 của Mai Trọng T. Sau đó, Đ quay lại chỗ hẹn đón

T. Đến 06 giờ 55 phút cùng ngày, Đ gặp và chở T đến phòng trọ của T. Tại đây, Đ biết T không có ở phòng trọ Đ gọi điện cho T nói dối hỏi mượn phòng trọ của T để ngủ. T đồng ý và kêu Đ gọi điện cho Mai Thanh Ngh, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: Thôn QN, xã HL, huyện LH, tỉnh H là anh họ của T ở chung phòng để Ngh mở cửa phòng cho Đ vào. Đ điện thoại cho Nghị và được Nghị đến mở cửa phòng trọ của T cho Đ mượn phòng rồi bỏ đi. Sau đó, Đ và T đẩy xe mô tô hiệu Vison vào phòng trọ của T, T lấy biển số xe 93B1-286.74 mang theo trong cặp ra và dùng khóa 10 có sẵn tại phòng gắn vào xe Honda Vision với mục đích tránh sự phát hiện của Cơ quan Công an.

Khoảng 23 giờ ngày ngày 30/10/2019, chị Trần Thị N, sinh năm 1984, hộ khẩu thường: Ấp TL, xã AD9, thị xã BC, tỉnh BD là chủ trọ "Nữ Nhi" thấy xe mô tô Honda Vision màu đen không có biển số dựng trong hành lang nhà trọ mình. Do nghi ngờ là xe gian nên chị Nữ trình báo Công an xã AĐ. Khoảng 09 giờ ngày 31/10/2019, Công an xã AD9 phối hợp với Công an thị xã BC đến kiểm tra hành chính, phát hiện T và Đ đang gắn biển số 93B1-286.74 vào xe Vision nên mời T và Đ về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Vision màu đen, gắn biển số 93B1-286.74 có số khung 580EY838098, số máy JF58E083150; 01(một) xe mô tô hiệu Wave Anpha màu đen biển số 86B2-156.46 có số khung RLHHC1205BY630341, số máy HC 12E3429316.

- 01 (một) cặp sách màu đen có 05 ngăn bên trong có một nón bảo hiểm màu xanh của Nguyễn Văn Th.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Oppo màu đen đỏ, bên trong có gắn sim số 0987.978.571 và sim số 0899880234 của Cù Tiến Đ.

Qua điều tra, xác định: xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đen gắn biển số 93B1-286.74 có số khung 580EY838098, số máy JF58e0838150 là xe của chị Nguyễn Cẩm H, sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú: ấp XĐ, ĐH A, huyện AM, tỉnh KG đứng tên chủ sở hữu có biển số 68M1-171.60. Khoảng tháng 6/2019, chị Hường đưa xe cho con gái là Trương Gia L, sinh năm 1997 để đi làm. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/10/2019, chị L dựng xe mô tô biển số 68M1-171.60 trước cửa ki ốt nhà trọ Duy Long, địa chỉ ấp TL, xã AĐ thị xã BC, tỉnh BD và đi vào trong phòng tắm. Khoảng 15 phút sau, chị L đi ra thì phát hiện xe mô tô đã bị mất trộm, chị Linh đến Công an xã AĐ trình báo toàn bộ sự việc.

Theo kết luận định giá tài sản ngày 04/11/2019 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã BC, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đen biển số 68M1-171.60 số khung 580EY838098, số máy JF58E083810 có giá trị 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng).

Đối với xe mô tô hiệu Wave màu đen biển số 86B2-156.46 số khung RLHHC1205BY630341, số máy 12E3429316 do anh Thân Quốc H, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: ấp B S, xã B T, huyện B B, tỉnh B T, đứng tên trên giấy

đăng ký xe. Anh H cho anh Phan Văn H, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: thôn T S, xã HL, huyện LH, tỉnh H, để làm phương tiện đi lại. Ngày 30/10/2019, Cù Tiến Đ hỏi mượn xe của Hợp đi công việc. Anh H không biết Đ sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Ngày 10/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã BC xử lý vật chứng giao trả xe mô tô biển số 86B2-156.46 cho anh Thân Quốc Hùng, giao trả xe mô tô hiệu Honda Vison, màu đen, số khung 5805EY838098, số máy JF58E0838150 cho chị Trương Gia L.

Đối với biển số xe mô tô 93B1-286.74, qua tra cứu xác định: Biển số xe 93B1-286.64 là do anh Điểu D, sinh năm 1993, địa chỉ tại tổ 13, xã M L, huyện C T, tỉnh B P đứng tên đăng ký. Tháng 9/2019, anh D bán xe mô tô 93B1-286.74 cho người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Th, Cù Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSBC ngày 30/01/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh BD đã truy tố Nguyễn Văn Th và Cù Tiến Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng số 36/CT-VKSBC ngày 30/01/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC, tỉnh BD đã truy tố.

Bị cáo Nguyễn Văn Th thừa nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/10/2019, Nguyễn Văn Th khi đang ở nhà tại tổ 3, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh BP thì nhận được điện thoại của T là bạn ngoài xã hội (không rõ nhân thân lại lịch) nói, vừa lấy trộm được xe mô tô hiệu Vision và hỏi T có mua không. T hỏi bán xe giá bao nhiêu thì Toàn nói 7.000.000 đồng và kêu T đến xem xe T sẽ bớt giá. T đồng ý mua xe mà Toàn đã trộm được.

Bị cáo Cù Tiến Đ thừa nhận: Vào lúc 04 giờ 23 phút ngày 31/10/2019, Toàn có gọi điện thoại cho Đ nhờ đến ngã ba đoạn đường TC3 giao cắt Quốc lộ 13 thuộc khu phố 3, phường MP, thị xã BC, tỉnh BD đón T chở đi xem mua xe mô tô hiệu Vision mà T lấy trộm được và đang để ở hành lang trước cửa phòng trọ của Mai Trọng T, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: Thôn Đ T, xã HL;, huyện LH, tỉnh H thuộc nhà trọ NN tại ấp TL, xã A Đ, thị xã BC. Đ đồng ý và giúp T đón T và đưa đến chỗ xem xe, trong khi xem xe thì bị công an phát hiện và bắt giữ.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BC giữ quyền công tố, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Nguyễn Văn Th mức án từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Khoản 1 Điều 323; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Cù Tiến Đ mức án từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tang vật sau: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO màu den đỏ (không kiểm tra được model, máy đả qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cặp sách màu đen có 05 ngăn

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh;

- 01 (một) sim số 0987.978.571 (số seri 8984048851001301004);

- 01 (một) sim số 0899880234 (số seri 8401181150660674WD);

- 01 (một) chìa khóa 10 đầu tròn và 01 đầu dẹp bằng kim loại;

- 01 (một) Biển số xe mô tô 93B1-286.74.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị.

Lời nói sau cùng các bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của tham gia giải quyết vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sợ vụ án, được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được của các bị cáo là xe Honda Vison, màu đen

không biển số 68M1-171.60 số khung 580EY838098, số máy JF58E083810 do đối tượng tên Toàn (không rõ nhân thân lại lịch) là bạn ngoài xã hội của bị cáo T và bị cáo Đ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 03 phút ngày 30/10/2019, đến 09 giờ ngày 31/10/2019 bị cáo Nguyễn Văn Th biết xe mô tô hiệu Honda Vison, màu đen không biển số số khung 580EY838098, số máy JF58E083810 do T lén lút lấy trộm của chi Trương Gia L. Đây là tài sản do Toàn phạm tội mà có nhưng vì hám lợi nên Nguyễn Văn Th đồng ý mua để sử dụng. Đối với bị cáo Cù Tiến Đ biết tài sản do Toàn phạm tội mà có nhưng vẫn giúp Toàn và T thực hiện hành vi tiêu thụ nên phải cùng chịu trách nhiệm hình sự về hành vi giúp sức. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về xác định vai trò đồng phạm của các bị cáo.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ trong thực hiện việc phạm tội. Bị cáo T là người trực thỏa thuận việc mua bán tài sản do Toàn phạm tội mà có, còn bị cáo Đ giúp sức cho T và Toàn thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản nên vai trò có bị cáo T cao hơn bị cáo Đ.

[4] Về tính chất mức nghiêm trọng của hành vi phạm tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xét xử các bị cáo thật nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp. Đồng thời, giáo dục, răn đe và đề phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về nhân thân, tiền án, tiền sự và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5.1] Về nhân thân, tiền án, tiền sự

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th, năm 2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/04/2013. Án phí đã chấp hành xong ngày 17/04/2012. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích nhưng trường hợp bị cáo phạm tội đã bị xét xử hình sự về tội danh trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Đối với bị cáo Cù Tiến Đ có 02 tiền sự: Ngày 03/10/2017 bị Công an huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác đã chấp hành xong ngày 16/11/2018. Ngày 30/08/2019, Cù Tiến Đ bị Công an phường CPH, thị xã BC, tỉnh BD xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã chấp hành xong ngày 14/9/2019. Cả hai lần xử phạt hành chính trên bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách theo quy định nên Hội đồng xét xử xác định bị cáo có 02 tiền sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo T có mẹ là bà Nguyễn Thị T và bị cáo Đ có ông nội là Cù Huy T là những người có công cách mạng. Riêng bị cáo Đ còn có tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử cho bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51; bị cáo Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, i khoản 1, 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo T là người nhận mua xe do Toàn phạm tội mà có và có nhân thân xấu. Bị cáo Đ là người giúp sức cho T và Đ mua, bán xe. Vai trò của bị cáo T cao hơn bị cáo Đ. Tuy nhiên, bị cáo Đ phạm tội có 02 tiền sự chưa được xóa nên hình phạt dành cho hai bị cáo sẽ ngang nhau. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội nhưng do hám lời vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng năm 2015.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO màu đen đỏ (không kiểm tra được model, máy đả qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cặp sách màu đen có 05 ngăn

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh;

- 01 (một) sim số 0987.978.571 (số seri 8984048851001301004);

- 01 (một) sim số 0899880234 (số seri 8401181150660674WD);

- 01 (một) chìa khóa 10 đầu tròn và 01 đầu dẹp bằng kim loại;

- 01 (một) biển số xe mô tô 93B1-286.74.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã BC về tội danh, điều luật và xử lý vật chứng là phụ hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận, đối với đề nghị mức hình phạt chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định thấp hợn so với đề nghị.

[9] Đối với vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra tại nhà trọ DL, địa chỉ ấp Tân Lập, xã An Điền, thị xã BC, tỉnh BD cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định đối tượng T đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đen biển số 68M1-171.60 số khung 580EY838098, số máy JF58E083810

của chị Trương Gia Linh nên cơ quan điều tra công an thị xã BC đã ra Quyết định tách vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản" để tiếp tục điều tra, xác minh giải quyết sau là có căn cứ.

[10] Đối với hành vi của Mai Trọng T, xét thấy T không biết Cù Tiến Đ mượn phòng trọ để thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th và Cù Tiến Đ phạm tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có ".

- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Nguyễn Văn Th 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Cù Tiến Đ 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2019.

-Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO màu đen đỏ (không kiểm tra được model, máy đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cặp sách màu đen có 05 ngăn

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh;

- 01 (một) sim số 0987.978.571 (số seri 8984048851001301004);

- 01 (một) sim số 0899880234 (số seri 8401181150660674WD);

- 01 (một) chìa khóa 10 đầu tròn và 01 đầu dẹp bằng kim loại;

- 01 (một) biển số xe mô tô 93B1-286.74.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 11 tháng 02 năm 2020, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã BC và Công an thị xã BC tỉnh BD)

-Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống Đ hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BD;
- VKSND tỉnh BD;
- VKSND thị xã BC;
- Chi cục THADS thị xã BC;
- Công an thị xã BC;
- Sở Tư pháp tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn S